

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Liên Hải năm 2025

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Cụ thể hóa các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và định hướng, xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, nhiệm vụ thường xuyên và phân công cụ thể cho các bộ phận chuyên môn nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu của nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Tăng cường trách nhiệm, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số báo chí trên địa bàn tỉnh

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong thực hiện chuyển đổi số, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan.

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về chuyển đổi số theo chỉ đạo của tỉnh, huyện.

- Thực hiện chuyển đổi số phải đảm bảo tính kế thừa, tính thống nhất với những kết quả đạt được trong quá trình xây dựng, phát triển chính quyền điện tử.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp và người dân về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Cụ thể hóa các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu và định hướng, xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, nhiệm vụ thường xuyên và phân công cụ thể cho các cơ quan, ngành, đơn vị, các xã, thị trấn, nhằm tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 15/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 122/KH-UBND, ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và các kế hoạch thực hiện của UBND huyện về nhiệm vụ Chuyển đổi số.

- Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đẩy mạnh chuyển đổi số để xây dựng chính quyền số; phát triển kinh tế số, xã hội số và thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng nhanh và bền vững dựa trên khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; nâng cao chất lượng cuộc sống và phúc lợi của người dân.

- Phân đầu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chính phủ, bộ, ngành; Nghị quyết, Kế hoạch chuyển đổi số của tỉnh, của huyện đã đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt tỷ lệ 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện;

- Hồ sơ trực tuyến toàn trình của các dịch vụ công trực tuyến đạt tối thiểu 80%;

- Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%;

- Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%;

- Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp hài lòng trong giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 90% trở lên;

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) tại cấp huyện đạt 100%; cấp xã đạt 80%.

- Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử trong lĩnh vực thương mại đạt trên 80%;

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 50%;

- 80% cơ sở cung cấp dịch vụ ăn uống, bán lẻ hàng hóa, cửa hàng bán lẻ hàng tiêu dùng triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để chống thất thu thuế, thất thu ngân sách;

- Tỷ lệ dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử đạt trên 50%;

- 100% số hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng;

- Tỷ lệ hồ sơ, tư liệu các di sản văn hóa Việt Nam đã được ghi danh, công nhận và xếp hạng được số hóa, hiện diện trên môi trường số đạt tỷ lệ 100%;

- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn toàn xã triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ 100%;

- Tỷ lệ các cơ sở khám chữa bệnh, Trạm Y tế xã triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID đạt 100%;

- Tỷ lệ triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ của các cơ quan nhà nước đạt 100%;

II. NHIỆM VỤ

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Hằng quý và đột xuất UBND xã, Ban chỉ đạo về chuyển đổi số xã họp để đánh giá kết quả công tác chuyển đổi số của xã và tập trung chỉ đạo, phân công nhiệm vụ, đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng thuộc Nghị quyết, Kế hoạch về chuyển đổi số của huyện do Chủ tịch UBND xã chủ trì.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch của năm 2025, Ban chỉ đạo về chuyển đổi số.

- Sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 15/10/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Nam Định về chuyển đổi số tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Thể chế số

- Căn cứ vào các văn bản của cấp trên về việc thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 15/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX về chuyển đổi số tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để xây dựng Kế hoạch, các chỉ tiêu và giải pháp thực hiện chuyển đổi số trong năm 2025 của xã.

- Rà soát, điều chỉnh các kế hoạch, quy định về chuyển đổi số phù hợp với tình hình thực tế triển khai chuyển đổi số của tỉnh, của huyện.

3. Hạ tầng số

- Nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, phủ sóng chất lượng ở các vùng lõm sóng về kết nối mạng băng thông rộng trên địa bàn huyện. Tăng nhanh tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh; tỷ lệ hộ gia đình có điện thoại thông minh; tỷ lệ hộ gia đình sử dụng mạng Internet cáp quang băng rộng.

- Chuyển đổi toàn bộ các hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin của xã sang sử dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (Ipv6).

- Nâng cao chất lượng mạng truyền số liệu chuyên dùng. Tiếp tục triển khai, tạo hạ tầng truyền dẫn ổn định, an toàn; kết nối thông suốt đến 100% các máy trong cơ quan; phục vụ an toàn, kịp thời các phiên họp trực tuyến, góp phần nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

- Khai thác có hiệu quả Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) để phục vụ nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước.

- Duy trì hiệu quả hoạt động của Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến; đảm bảo chất lượng để tổ chức các cuộc họp trực tuyến.

4. Nhân lực số

- Cử cán bộ, công chức tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn trực tiếp, trực tuyến do cấp trên tổ chức nhằm nâng cao kỹ năng chuyển đổi số.

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, gắn với cơ chế thu hút, đãi ngộ

để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức xã.

5. Phát triển dữ liệu số

- Đẩy mạnh tiến độ triển khai các CSDL quốc gia trên địa bàn xã, CSDL chuyên ngành phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển.

- Triển khai sử dụng hoặc dịch chuyển lên nền tảng điện toán đám mây, trong đó đặc biệt chú trọng tới việc rà soát, đánh giá, bảo đảm nền tảng, dịch vụ điện toán đám mây phục vụ chính quyền số. Tuân thủ tiêu chuẩn, quy chế kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; ưu tiên hình thức thuê dịch vụ chuyên nghiệp.

- Tập trung thực hiện Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả các cơ sở dữ liệu dùng chung khi được kết nối, chia sẻ; từng bước mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước.

- Thực hiện cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh đạt 80%, cung cấp dữ liệu mở đạt 100%.

6. An toàn thông tin mạng

- Đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ về trang thiết bị, giải pháp kỹ thuật, nhân lực vận hành an toàn thông tin phù hợp với quy định.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ theo quy trình khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định ký theo quy định.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

- Cử 01 cán bộ phụ trách về công nghệ thông tin tham gia các lớp tập huấn về an toàn thông tin.

7. Chính quyền số

- Tham mưu cho UBND xã, Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số của xã thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025; hướng dẫn các tổ công nghệ số cộng đồng triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số được giao.

- Nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối, giám sát, kiểm soát truy cập tập trung của Mạng truyền số liệu chuyên dùng. Đảm bảo kết nối tiếp tục được phát triển, tạo hạ tầng truyền dẫn ổn định, an toàn; kết nối thông suốt bốn cấp hành chính từ Trung ương đến cấp xã phục vụ chính quyền số.

- Tiếp tục triển khai công tác số hóa hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo hướng toàn trình trong phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai việc số hóa kết quả TTHC của xã còn hiệu lực; thực hiện việc số hóa thành phần hồ sơ, kết quả TTHC trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp công dân.

- Tiếp tục phát triển và khai thác hiệu quả Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) để phục vụ nhu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước ngày càng cao.

- Tập trung nguồn lực triển khai Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng trong nội bộ cơ quan, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí hoạt động, đổi mới phương thức làm việc: Hệ thống Mạng văn phòng điện tử liên thông; Hệ thống thư điện tử công vụ; Cổng thông tin điện tử; Sổ tay Đảng viên điện tử.

8. Kinh tế số và Xã hội số

- Triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương để phổ cập kỹ năng số cho mọi người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội.

- Hướng dẫn các hộ kinh doanh bán lẻ trên địa bàn xã ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

- Hướng dẫn người dân đăng ký tài khoản công dân và hình thành dữ liệu điện tử trên Hệ thống thông tin dùng chung; giới thiệu, thông tin các sản phẩm văn hóa, lịch sử đặc trưng, đồng thời tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, góp phần xây dựng văn hóa số trong cộng đồng. Duy trì kênh tiếp nhận ý kiến người dân (trên Cổng/Trang TTĐT; Cổng Dịch vụ công) để hướng dẫn, giải đáp thắc mắc cho người dân.

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin

9.1. Ngày chuyển đổi số

- Xây dựng Kế hoạch và triển khai hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực các hoạt

động, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2025.

9.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, học tập, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số được đăng tải tại các trang thông tin Chuyển đổi số của Bộ Thông tin và Truyền thông (Cẩm nang Chuyển đổi số: <https://dx.mic.gov.vn>; Bài học Chuyển đổi số: <https://t63.mic.gov.vn>; Bài toán Chuyển đổi số: <https://c63.mic.gov.vn>)

9.3. Truyền thông về chuyển đổi số

Triển khai thiết lập các kênh truyền thông (Cổng thông tin điện tử của xã; hệ thống truyền thông cơ sở; mạng xã hội và các phương tiện truyền thông công cộng khác); phát hiện, tôn vinh, phổ biến các câu chuyện, bài học, mô hình chuyển đổi số thành công. Đây là việc làm mang tính thường xuyên, liên tục.

III. GIẢI PHÁP

1. Phát huy, nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành chuyển đổi số

- Tiếp tục Kiện toàn Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc chuyển đổi số, tổ công nghệ số cộng đồng; gắn kết với cải cách hành chính; ban hành chương trình, kế hoạch hoạt động, kiểm tra, đánh giá chỉ đạo của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ chính quyền số; xây dựng ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân.

- Tăng cường tuyên truyền về chuyển đổi số trong cộng đồng dân cư, nòng cốt là các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, xóm, tổ dân phố đồng thời phát huy vai trò tiên phong của lực lượng đoàn thanh niên trong việc tuyên truyền và hỗ trợ người dân trong sử dụng các nền tảng số.

3. Đảm bảo nguồn lực tài chính

Trên cơ sở kinh phí được phân bổ UBND xã ưu tiên bố trí tỷ lệ chi ngân sách nhà nước hằng năm phù hợp cho chuyển đổi số góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, đáp ứng yêu cầu công cuộc chuyển đổi số.

5. Tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức

- Huy động sự tham gia của cộng đồng, cho phép các tổ chức, doanh nghiệp cùng khai thác các hệ thống công nghệ thông tin, các nền tảng và cơ sở dữ liệu phục vụ việc phát triển hệ sinh thái sản phẩm Chính quyền điện tử.

- Phối hợp, tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số trong mọi lĩnh vực.

- Tổ chức các đoàn công tác thăm quan, học tập, chia sẻ kinh nghiệm trong Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo chuyển đổi số:

- Kiện toàn Ban chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, tham mưu UBND xã đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả chuyển đổi số trên địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện, thường xuyên kiểm tra theo dõi đánh giá và báo cáo tình hình thực hiện với cấp trên, đề xuất các giải pháp, chính sách để nâng cao hiệu quả việc chuyển đổi số trên địa bàn.

- Lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động chuyển đổi số tại địa phương, đảm bảo thực hiện các mục tiêu chính sách của Nhà nước về chuyển đổi số. Phân công nhiệm vụ từng thành viên Ban chỉ đạo, phụ trách các lĩnh vực, phụ trách tổ công nghệ số cộng đồng. Thường xuyên bám sát và chỉ đạo việc thực hiện theo đúng mục tiêu kế hoạch đề ra.

2. Công chức Văn hóa- Xã hội:

- Là đầu mối tham mưu giúp UBND xã chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch này. Hướng dẫn, tuyên truyền, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp kết quả triển khai thực hiện kế hoạch của các cơ quan, đơn vị, định kỳ báo cáo UBND xã theo quy định.

- Tham mưu các giải pháp tăng cường công tác chỉ đạo điều hành, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả. Phối hợp với phòng VHNT trong việc triển khai các nội dung, nền tảng hạ tầng và ứng dụng dùng chung, tạo lập môi trường chuyển đổi số cho các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, cộng đồng doanh nghiệp và người dân về các nội dung chuyển đổi số.

2. Văn phòng HĐND và UBND:

- Phối hợp với các ngành liên quan trong thực hiện nhiệm vụ chung về chuyển đổi số.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc cơ quan kết nối liên thông, thực hiện các nội dung công việc trên phần Mềm Quản lý văn bản và điều hành; phần mềm Hệ

thông tin báo cáo; phần mềm phục vụ giải quyết TTHC trên Cổng dịch vụ công; yêu cầu thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (không nhận văn bản giấy - trừ văn bản mật). Đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện theo tỷ lệ đã đề ra trong kế hoạch đối với các nội dung phụ trách (QLVB&ĐH, Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin báo cáo;...)

- Phối hợp với các ngành liên quan thực hiện việc rà soát, chuẩn hóa các thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công của xã, huyện, tỉnh và Quốc gia.

3. Tài chính - Kế hoạch Tham mưu UBND xã:

Tham mưu UBND xã bố trí nguồn vốn theo khả năng cân đối để triển khai thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo đúng quy định của pháp luật; bố trí kinh phí chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ thuộc kế hoạch này.

5. Các trường học

- Nghiên cứu, định hướng đưa chuyên đề nâng cao nhận thức về chuyển đổi số vào giảng dạy ở các nhà trường.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển giáo dục thông minh tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi số xã Liêm Hải năm 2024. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh, vướng mắc kịp thời phản ánh về UBND xã qua Công chức Văn phòng – Thống kê và Công chức Văn hóa- Xã hội./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Văn hóa và Thông tin huyện;
- Lãnh đạo UBND;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Tuấn